

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẠI CÔNG TY GANG THÉP THÁI NGUYÊN

Đỗ Thị Thúy Phương (*Trường ĐH Kinh tế & QTKD – ĐH Thái Nguyên*)

## 1. Đặt vấn đề

Trong điều kiện hội nhập kinh tế thế giới, các doanh nghiệp Việt Nam không ngừng hoàn thiện để ngày một vững mạnh hơn. Trong những năm qua, nền kinh tế nước ta đã đạt được mức tăng trưởng cao, thu nhập bình quân đầu người tăng mạnh, điều đó đã đem lại niềm tin vào một tương lai phát triển cho các doanh nghiệp. Kiểm toán nội bộ (KTNB) ra đời xuất phát từ nhu cầu quản lý doanh nghiệp. Để quản lý, điều hành có hiệu quả, các nhà quản lý phải thiết lập một hệ thống kiểm tra, kiểm soát đối với các hoạt động thuộc phạm vi quản lý. KTNB là công cụ kiểm tra và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp. KTNB cũng là công cụ của các nhà quản lý doanh nghiệp để kiểm soát, đánh giá phân tích tình hình hoạt động của doanh nghiệp; đánh giá và điều chỉnh chiến lược kinh doanh sao cho có hiệu quả nhất [3].

Ngày 28/10/1997, Bộ Tài chính đã có Quyết định số 832 - TC/QĐ - CĐKT ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ áp dụng trong các doanh nghiệp Nhà nước và được thực hiện từ 1/1/1998. Ngày 16/4/1998, Bộ Tài chính tiếp tục ban hành Thông tư số 52 - 1998/TT-BTC về việc hướng dẫn tổ chức bộ máy kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp Nhà nước. Đây là những quy định có hướng nguyên tắc và gợi mở cho sự nghiệp phát triển nghề kiểm toán ở Việt Nam bước vào giai đoạn mới [1]. Do vậy, có thể nói kiểm toán nội bộ đang còn rất mới mẻ cả về lý luận lẫn thực tiễn. Quy chế kiểm toán nội bộ đã được bộ tài chính ban hành trong đó có quy định về nội dung, trình tự, phương pháp của kiểm toán nội bộ. Tuy nhiên, những quy định đó khi triển khai thực hiện còn nhiều vướng mắc và còn cả những bất cập cần phải được tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện.

Xuất phát từ tầm quan trọng của KTNB, công ty Gang thép Thái nguyên đã thành lập bộ phận KTNB làm nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động tài chính, kế toán nhằm nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh và chất lượng thông tin kinh tế tài chính trong công ty.

## 2. Thực trạng công tác tổ chức KTNB trong công ty Gang thép Thái Nguyên

Công ty Gang thép Thái nguyên là một doanh nghiệp Nhà nước hoạt động kinh doanh, hạch toán độc lập trực thuộc tổng công ty thép Việt Nam. Trụ sở chính tại phường Cam giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Công ty bao gồm các đơn vị thành viên có quan hệ mật thiết với nhau về công nghệ, cung ứng, tiêu thụ, lợi ích kinh tế, tài chính, đời sống xã hội; mối quan hệ đó tạo ra sự tăng cường tập trung, phân công chuyên môn hóa và hợp tác hóa sản xuất, để nâng cao khả năng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị thành viên, của toàn công ty và thực hiện nhiệm vụ Nhà nước và tổng công ty Thép Việt Nam giao.

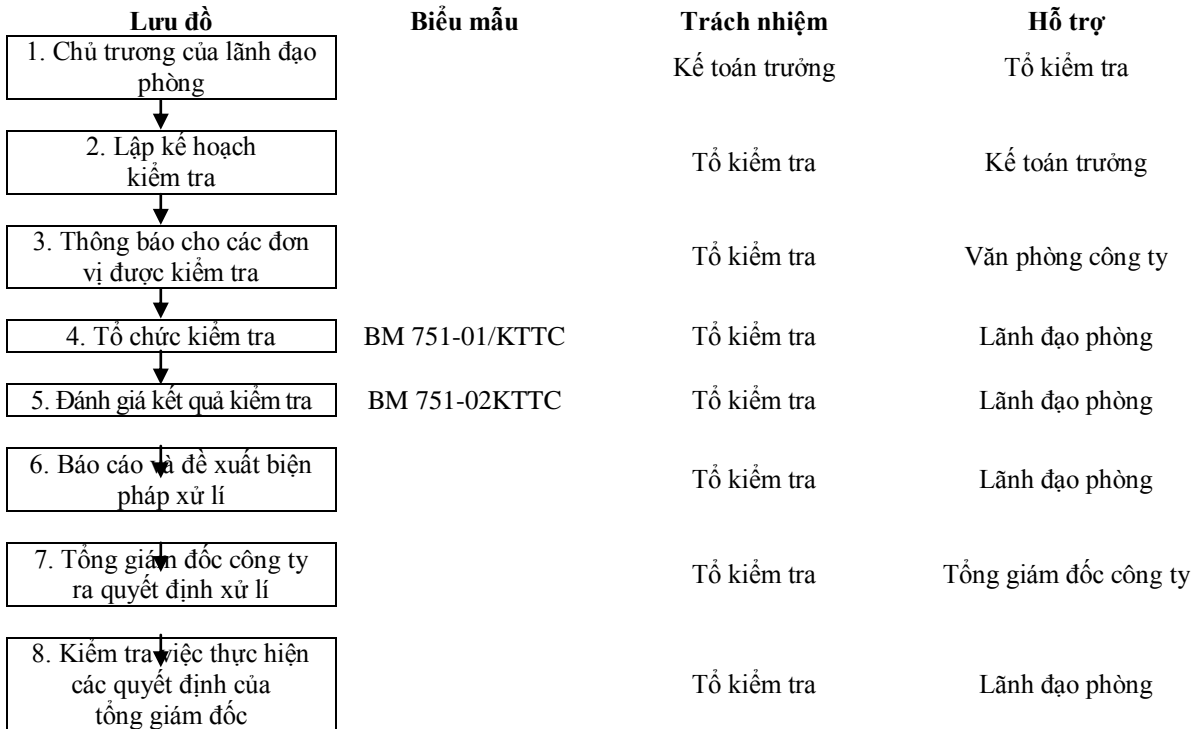
Trực thuộc công ty có 18 đơn vị thành viên và các chi nhánh tiêu thụ, ngoài ra công ty còn có một số các xí nghiệp liên doanh có vốn góp của công ty liên doanh với nước ngoài và các doanh nghiệp trong nước như: Công ty TNHH cán thép NASTEELVINA.

Công ty Gang thép Thái Nguyên tổ chức và duy trì bộ phận KTNB để thực hiện kiểm tra, KTNB tại công ty và các nhà máy, đơn vị thành viên.

### 2.1. Thủ tục kiểm tra KTNB trong công ty Gang thép Thái Nguyên

*Thủ tục KTNB*: Là một quá trình thực hiện các bước tổ chức kiểm tra, theo đó, các chuyên viên có thẩm quyền thu thập và đánh giá các bằng chứng về các thông tin thu thập được nhằm mục đích xác nhận và báo cáo mức độ phù hợp giữa các thông tin này với các chuẩn mực được áp dụng [4].

\* Lưu đồ kiểm tra, KTNB trong công ty Gang thép Thái Nguyên



\* Kế hoạch thực hiện KTNB của công ty

- Soạn thảo quy định, chỉ thị, quy chế và các văn bản hướng dẫn thực hiện công việc kiểm toán nội bộ trình tổng giám đốc phê duyệt.

- Thực hiện các bước kiểm toán nội bộ như trong quy chế đã nêu: kiểm tra tính phù hợp, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; Kiểm tra và xác nhận chất lượng, độ tin cậy của thông tin kinh tế, tài chính của báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị trước khi trình ký duyệt; kiểm tra việc tuân thủ các nguyên tắc hoạt động, quản lý và sử dụng tài chính, đặc biệt việc tuân thủ luật pháp, chế độ tài chính kế toán của Nhà nước.

- Phát hiện những sơ hở, yếu kém, gian lận trong quản lý tài chính, bảo vệ tài sản của công ty.

- Đề xuất các kiến nghị và biện pháp xử lý các sai phạm, các biện pháp nhằm cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý, điều hành kinh doanh của công ty.

- Lập báo cáo KTNB.

## 2.2. Quy trình KTNB trong công ty Gang thép Thái Nguyên

Lưu đồ thực hiện tuy được tách ra làm 8 khâu, nhưng thực ra vẫn được thực hiện theo các bước sau:

- Chuẩn bị kiểm toán

Đầu năm kế hoạch, kế toán trưởng căn cứ vào biên bản KTNB và các văn bản kiểm tra khác của các đơn vị trong và ngoài công ty đối với các đơn vị thành viên để ra kế hoạch kiểm tra. Nội dung kiểm tra sẽ được cụ thể hóa cho từng đơn vị thành viên.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu về tình hình công ty: Báo cáo tài chính; công nợ phải thu, phải trả; báo cáo kế toán quản trị, tài liệu được cung cấp bởi các phòng tài chính kế toán của công ty, nhà máy, đơn vị trực thuộc. Bộ phận kiểm tra lập kế hoạch kiểm tra, trên cơ sở định hướng của kế toán trưởng; đơn vị nào có nhiều tồn tại, có nhiều vấn đề nổi cộm sẽ tiến hành kiểm tra trước, đơn vị nào ít tồn tại, đã có nề nếp thì tiến hành kiểm tra sau. Kế hoạch lập ra được trình lãnh đạo phòng phê duyệt để triển khai.

Căn cứ vào nội dung kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt phòng KTNB của công ty quyết định yêu cầu và nội dung kiểm toán: Kiểm toán việc tuân thủ pháp lệnh các hợp đồng kinh tế, quy chế quản lý tài chính,...

Trưởng đoàn đã phân công các kiểm toán viên theo nhóm theo từng phần hành công việc. Theo nhiệm vụ được phân công, kiểm toán viên xây dựng đề cương kiểm toán chi tiết. Đề cương được thông qua trưởng đoàn trước khi tiến hành kiểm toán. Trưởng đoàn làm nhiệm vụ giám sát công việc của kiểm toán viên, phối hợp và có thể tham gia trực tiếp những phần việc có thể vướng mắc. Từ đó, tổng hợp và viết báo cáo KTNB trên cơ sở các báo cáo từng phần được cung cấp bởi các kiểm toán viên.

- Thực hiện kiểm toán

Đoàn kiểm tra họp triển khai quyết định kiểm toán của tổng giám đốc (hoặc kế toán trưởng) với đại diện đơn vị được kiểm toán: thông báo Quyết định của tổng giám đốc (kế toán trưởng) về kiểm toán nội bộ cho đơn vị, thông báo kế hoạch KTNB, yêu đơn vị được kiểm toán cung cấp tài liệu và nhân sự làm việc cùng đoàn. Tùy theo yêu cầu kiểm tra và quy mô sản xuất kinh doanh của đơn vị được kiểm tra để ra yêu cầu đối với từng thành viên trong đoàn theo BM751-01/KTTC.

Khi tiến hành kiểm tra, các chuyên viên kiểm toán căn cứ vào các văn bản, quy định của Nhà nước. Thu thập tài liệu, sổ sách làm việc, các báo cáo có liên quan của đối tượng được kiểm toán. Tập hợp, phân tích các bằng chứng đưa ra các phát hiện trong quá trình KTNB.

Thông qua cuộc họp triển khai, đoàn sẽ trao đổi với lãnh đạo đơn vị, phòng kế toán và các phòng ban liên quan đến thu thập các thông tin liên quan đến cơ cấu tổ chức, nhân sự chủ chốt và sự biến động trong kỳ kiểm toán, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, những khó khăn vướng mắc trong thực hiện cơ chế chính sách của Nhà nước, công ty... Qua đó, các thành viên trong đoàn sẽ chia sẻ thông tin và kinh nghiệm; từng thành viên sẽ tự đánh giá những rủi ro có liên quan đến công việc được phân công để xác định trọng tâm kiểm toán.

Căn cứ vào tình hình doanh thu, chi phí... hoạt động của các đơn vị, nhà máy và ý kiến đề xuất của giám đốc nhà máy mong muốn đoàn kiểm toán một số đơn vị còn gặp khó khăn, yếu kém trong công tác thống kê tài chính...

Thực hiện kiểm toán thông qua các khâu sau:

+ Quản lý hợp đồng kinh tế, sổ sách kế toán.

- + Quản lý doanh thu, giá bán và các quy chế bán hàng.
- + Về việc theo dõi tài sản cố định (TSCĐ) và trích khấu hao TSCĐ.
- + Quản lý hạch toán hàng tồn kho.
- + Các vấn đề liên quan đến ngân sách Nhà nước.
- + Công nợ phải thu, phải trả.
- + Quản lý chi tiêu tài chính.
- Báo cáo kiểm toán

Lập báo cáo kiểm toán trình bày kết quả kiểm toán: sau khi thực hiện soát xét lại tổng hợp kết quả kiểm toán của từng phần hành được từng chuyên viên kiểm toán tổng hợp. Tổ trưởng tổ kiểm tra, kiểm toán lập dự thảo biên bản KTNB. Bản biên bản dự thảo được đoàn kiểm toán thống nhất với kế toán trưởng và nhân viên kế toán từng phần hành của đơn vị, những nội dung chưa thống nhất sẽ được đưa ra cuộc họp kết thúc kiểm toán để trao đổi thống nhất.

Hoàn chỉnh công khai biên bản, báo cáo kết quả KTNB.

+ Từ những phát hiện trong quá trình kiểm tra, KTNB các nhà máy và đơn vị trực thuộc bộ phận kiểm tra, KTNB đưa ra các đánh giá, nhận xét phân tích các nguyên nhân và kiến nghị các biện pháp khắc phục.

Ví dụ: Để chấn chỉnh tốt công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả tại nhà máy cán Thép, từng bước ổn định khâu quản lý công nợ phải thu và phải trả toàn công ty: Yêu cầu nhà máy cán Thép phải gửi biên bản xác nhận ngay khoản nợ phải trả của trường đào tạo nghề Cơ điện - Luyện kim và quyết toán dứt điểm khoản tiền 198.000.000đ ứng trước cho nhà thầu ngay trong tháng 9/2007 (thông qua kết quả kiểm tra hợp đồng tư vấn khắc phục sự cố số tiền 198.000.000đ với trường đào tạo nghề Cơ điện - Luyện kim đến nay đã quá thời hạn nhưng chưa quyết toán được).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tổng giám đốc, kế toán trưởng công ty về việc tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát ở các đơn vị để phát hiện, uốn nắn kịp thời những sai sót trong quá trình thực hiện các quy chế, chính sách, chế độ của nhà nước cũng như của công ty. Để chấn chỉnh tốt công tác bán hàng tại nhà máy, từng bước ổn định khâu quản lý tiêu thụ toàn công ty. Đưa ra thông báo về việc thu hồi số tiền theo biên bản kiểm tra – KTNB.

- Theo dõi sau kiểm toán

Sau khi tổng giám đốc ra quyết định xử lý, bộ phận kiểm tra sẽ tiếp tục theo dõi tính tuân thủ của các đơn vị.

Tiếp nhận và nghiên cứu các ý kiến, giải trình của đối tượng về các sai phạm.

Ví dụ: tại nhà máy luyện Gang, giải trình nguyên nhân của việc tính thiếu doanh thu và thuế VAT số tiền = 209.750.100đ là do khi viết hóa đơn bán hàng trước thời điểm lên giá sản phẩm nhưng lấy hàng sau.

Nếu đơn vị đã nghiêm chỉnh thực hiện thì bộ phận kiểm tra sẽ đánh dấu xác nhận vào hồ sơ lưu; đơn vị nào chưa nghiêm chỉnh thực hiện thì sẽ ra thông báo nhắc nhở và xử phạt theo quy định của công ty.

\* Đánh giá thực trạng tổ chức công tác KTNB tại công ty Gang Thép Thái Nguyên.

+ Ưu điểm

- Quy trình KTNB của công ty được xây dựng theo đúng trình tự các bước của KTNB: Theo quy chế KTNB do Bộ Tài chính ban hành theo QĐ số 832 - TC/QĐ - CĐKT ban hành quy chế KTNB áp dụng trong các doanh nghiệp Nhà nước.

- Quy trình KTNB được xây dựng và thực hiện đúng đã góp phần nâng cao hiệu quả của công tác KTNB trong công ty.

- Phòng KTNB cũng có những ứng dụng về tin học trong quá trình kiểm tra, KTNB. Các kiểm toán viên cũng được trang bị kiến thức sử dụng máy tính, về kiểm tra đối với từng chỉ tiêu, nghiệp vụ.

- Kiểm soát từ xa được áp dụng, đó là hình thức kiểm tra của cán bộ kiểm tra đối với đối tượng được kiểm tra dưới các hình thức các biên bản, báo cáo, các thông tin hoạt động được cung cấp từ chính các đối tượng được kiểm tra đó mà các cán bộ kiểm tra không đến trực tiếp kiểm tra, kiểm toán.

- Bộ phận kiểm toán của công ty bao gồm các kiểm toán viên có khả năng và kinh nghiệm, có trình độ, được đào tạo có chuyên môn nghề nghiệp.

- Các kiểm toán viên làm việc độc lập, mỗi kiểm toán viên được giao một nhiệm vụ và phân hành riêng, thích hợp với trình độ và năng lực chuyên môn. Trưởng đoàn làm nhiệm vụ giám sát công việc của kiểm toán viên, phối hợp và có thể tham gia trực tiếp những phần việc có thể vướng mắc.

+ Tồn tại

- Việc thu thập thông tin trong quá trình KTNB chưa được phân định rõ ràng. Hạn chế chủ yếu của công tác lập kế hoạch kiểm toán của KTNB trong công ty là: chưa thu thập được đầy đủ thông tin về đơn vị được kiểm toán, kế hoạch KTNB chưa được đầy đủ, chi tiết các nội dung và chương trình kiểm toán.

- Công tác kiểm tra từ xa chậm đổi mới, việc áp dụng tin học vào kiểm tra KTNB còn hạn chế.

- Hoạt động kiểm tra đột xuất còn hạn chế, mới chỉ có 7 cuộc kiểm toán được thực hiện trong năm: ngoài 4 cuộc kiểm tra theo quý công ty mới chỉ kiểm tra thêm vào tháng 4, tháng 7 và tháng 10 năm 2007.

- Tính độc lập của KTNB chưa được đảm bảo, trong quá trình làm việc vẫn có sự ràng buộc giữa các cá nhân, nhiều khi chưa được giao quyền độc lập làm việc mà phải chịu sự chi phối của cấp trên. Sự phối hợp trong quan hệ giữa phòng nghiệp vụ với bộ phận kiểm tra, kiểm toán nội bộ chưa nhịp nhàng, thông suốt; kiểm toán chưa thực hiện đầy đủ chức năng của nó, mới chỉ dừng lại ở mức độ phản ánh và một số khó khăn khác.

- Mô hình cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động: bộ phận kiểm toán nhỏ, số lượng kiểm toán viên còn ít. Làm giảm tính chủ động, độc lập trong công tác kiểm tra, kiểm toán.

- Kết quả kiểm tra chưa cao (cả về số lượng, chất lượng): kiểm tra biết có sự sai lệch trong hợp đồng kinh tế nhưng chưa chỉ ra được số lượng chính xác.

### **3. Những giải pháp hoàn thiện công tác KTNB tại công ty Gang thép Thái Nguyên**

#### *3.1. Hoàn thiện công tác thu thập thông tin về đơn vị được KTNB*

Công ty có nhiều đơn vị thành viên hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh trong nước, nên mô hình quản lí vừa tập trung, vừa phân tán; sự đổi mới công nghệ diễn ra thường xuyên, thông tin của các đơn vị luôn có sự thay đổi. KTNB sẽ không thực hiện công việc nếu không thu thập được đầy đủ các thông tin. Thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thông tin về quản lí nội bộ của đơn vị được KTNB, thông tin về kế toán trưởng và nhân viên kế toán, quan điểm của ban giám đốc về công tác tổ chức KTNB, là những thông tin phải được cập nhật thường xuyên để cung cấp cho phòng KTNB.

#### *3.2. Tăng cường công tác kiểm soát từ xa*

Kiểm soát từ xa là hình thức kiểm tra của cán bộ kiểm tra đối với đối tượng được kiểm tra dưới các hình thức các biên bản, báo cáo, các thông tin hoạt động được cung cấp từ chính các đối tượng được kiểm tra đó mà các cán bộ kiểm tra không đến trực tiếp kiểm tra, kiểm toán.

Tác dụng của hình thức kiểm tra này: hoàn thiện hệ thống thông tin của kiểm toán về đối tượng được kiểm tra, từ đó có những kết luận tổng quát, đầy đủ nhất về đối tượng đó cung cấp cho lãnh đạo ngân hàng những thông tin chính xác để có quyết định kinh doanh, quyết định quản trị đúng đắn.

#### *3.3. Áp dụng kiểm tra đột xuất*

Kiểm tra đột xuất đôi khi cũng chỉ nhằm hoàn thành kế hoạch kiểm tra một cách hình thức. Tình trạng này cần phải loại bỏ. Khi kiểm tra, KTNB đột xuất, phải trả lời được những câu hỏi sau: (1) Tại sao phải tiến hành kiểm tra đột xuất? (2) Kiểm tra đột xuất vấn đề gì, kiểm tra đối tượng nào? (3) Kiểm tra, kiểm toán đột xuất như thế nào? (4) Hiệu quả kiểm tra đột xuất đạt đến đâu?

#### *3.4. Đảm bảo tính độc lập của kiểm toán viên và của bộ phận KTNB*

Mô hình tổ chức và cơ chế tổ chức gây ra nhiều khó khăn cho bộ phận kiểm tra, KTNB của công ty khi hoạt động. Tính độc lập có ý nghĩa quyết định tới chất lượng của cuộc kiểm toán. Do đó, để đảm bảo được tính độc lập cho KTNB, lãnh đạo phải trao cho kiểm toán viên một quyền hạn đủ rộng, các khía cạnh cần kiểm tra phải được thực hiện triệt để để đảm bảo các nguyên tắc nghề nghiệp phải được thực hiện đầy đủ.

#### *3.5. Nâng cao trình độ của kiểm toán viên nội bộ*

Nâng cao trình độ của kiểm toán viên bằng cách: Cử đi học các lớp nghiệp vụ, đi học theo bài bản, học hỏi cách làm việc của các công ty, đơn vị bạn, mở những lớp tập huấn nâng cao nhận thức tuyên truyền các vấn đề liên quan đến nghề nghiệp KTNB như: tin học về các phần mềm kiểm toán, sử dụng máy tính thành thạo, trang bị đầy đủ các kiến thức về luật pháp để thực hiện đúng đắn công việc của mình.

#### *3.6. Nâng cao cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của bộ phận KTNB*

Mô hình cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động: bộ phận kiểm toán nhỏ, số lượng kiểm toán viên còn ít. Làm giảm tính chủ động, độc lập trong công tác kiểm tra, kiểm toán. Lãnh đạo công ty nên chú trọng vào vấn đề: cần tăng thêm chuyên viên kiểm toán và mở rộng bộ phận này.

### 3.7. Cần chỉ ra số lượng kiểm tra, kiểm toán cụ thể

Kết quả kiểm tra chưa cao (cả về số lượng, chất lượng): kiểm tra biết có sự sai lệch trong hợp đồng kinh tế nhưng chưa chỉ ra được số lượng chính xác mà chỉ nói chung. Các cán bộ của bộ phận kiểm tra, kiểm toán của công ty khi lập các báo cáo nên trình bày rõ số lượng hay các hóa đơn, các chứng từ có liên quan đến vấn đề mình phát hiện được. Tạo tính thuyết phục đối với người lãnh đạo, giám đốc đơn vị được kiểm tra, kiểm toán và người tham khảo 📖

### Tóm tắt

Trong giai đoạn hiện nay, công tác kiểm toán nói chung và KTNB nói riêng đang là vấn đề được nhiều người quan tâm. Đặc biệt, KTNB được xem là một trong những biện pháp hữu hiệu giúp cho các doanh nghiệp phòng chống rủi ro và đứng vững trên thương trường. Hoạt động KTNB tại công ty Gang thép Thái Nguyên đã hỗ trợ đắc lực cho các nhà quản trị trong việc giám sát một cách độc lập các hoạt động chức năng, xem xét các số liệu tài chính, các thủ tục thực hiện và đưa ra các nhận xét, đánh giá về chất lượng và độ tin cậy của thông tin kinh tế - tài chính... Tuy nhiên, để hoạt động KTNB tại công ty đạt hiệu quả cao, công ty cần phải thực hiện đồng bộ 7 giải pháp, từ đó có thể hoàn thiện công tác KTNB tại công ty Gang thép Thái Nguyên.

### Summary

In recent years, auditing in general and internal audit in particular has been an issue of interest to many people. Specially, internal audit is considered one of the efficient methods for enterprises to hedge risks and to stand firmly on the market. Internal audit activity at Gang Thép Company has strongly assisted the administrators in supervising the functional activities independently, analyzing financial data, implementing sound financial principles, and assessing the quality and reliability of financial - economic information, etc. However, in order for the internal audit activities at Gang Thép Company to obtain high efficiency, the company has to take comprehensive and integrated measures. By doing so, the internal audit at the Gang Thép Company can be improved.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ tài chính, “*Quy chế kiểm toán nội bộ*” áp dụng cho DNNN ban hành kèm theo quyết định số 832 TC/QĐ/CĐKT ngày 20/10/1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- [2]. Bộ tài chính, “*Hướng dẫn thực hiện kiểm toán nội bộ tại DNNN*”.
- [3]. Bùi Hải Ninh, Nguyễn Đình Hựu, Lê Quang Bình (1998), “*Kiểm toán nội bộ-tài liệu phục vụ bồi dưỡng kiểm toán viên*”, NXB Tài chính.
- [4]. Victor Z.Brink & Herbert Witt, (2000), *Kiểm toán nội bộ hiện đại*, NXB Tài chính.